

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. GIỚI THIỆU:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu

1.1. Khái quát về dự án

- Tên dự án: Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã.

- Địa điểm xây dựng: Xã Hòa Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh.

- Loại, cấp công trình chính: Công trình dân dụng, cấp III.

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Mục tiêu đầu tư: Bảo đảm điều kiện làm việc ổn định, lâu dài cho các cơ quan Đảng, chính quyền và đoàn thể xã; đồng thời cải thiện chất lượng phục vụ Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và chỉnh trang bộ mặt đô thị - nông thôn của xã Hòa Hiệp.

1.2. Quy mô dự án:

Theo Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2026 của UBND xã Hòa Hiệp về việc phê duyệt dự án Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã, *đính kèm theo*.

1.3. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Tư vấn lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Hồ Chí Minh bổ sung có mục tiêu cho xã

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu

- Lựa chọn được nhà thầu Tư vấn có đầy đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện toàn bộ các nhiệm vụ tư vấn được ghi trong Điều khoản tham chiếu của HSMT.

- Lựa chọn được nhà thầu có giá dự thầu hợp lý, đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư và các mục tiêu của dự án. Các yêu cầu quan trọng cho dự án là đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- Đảm bảo lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt đạt được chất lượng.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI CÔNG VIỆC:

1. Nội dung, khối lượng công việc đối với nhà thầu:

- Tiếp nhận nhiệm vụ, nghiên cứu các yêu cầu của chủ đầu tư, các căn cứ pháp lý, quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các tài liệu liên quan phục vụ công tác thiết kế xây dựng.

- Thu thập, kiểm tra và đánh giá các hồ sơ, tài liệu, số liệu hiện có để xác định các nội dung cần bổ sung; tiến hành khảo sát hiện trường nhằm điều tra, cập nhật các số liệu về điều kiện tự nhiên (địa hình, địa chất, thủy văn), hiện trạng sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, kinh tế - xã hội, môi trường và các điều kiện liên quan khác của khu vực dự án.

- Lập thiết kế xây dựng theo các quy định hiện hành và tài liệu liên quan; phân tích so sánh các phương án thiết kế và lựa chọn phương án tối ưu.

- Xác định dự toán xây dựng, nhu cầu vốn, cơ cấu nguồn vốn; tính toán, phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội và đánh giá tính khả thi của dự án.

- Đánh giá các yếu tố tác động đến môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn công trình, hạ tầng kỹ thuật và các yêu cầu chuyên ngành khác theo quy định.

- Giải trình, bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ thiết kế xây dựng, phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình trình thẩm định, phê duyệt; cung cấp các tài liệu, số liệu và nội dung giải trình theo yêu cầu của cơ quan có liên quan.

- Bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu, bản vẽ, dữ liệu và các sản phẩm tư vấn theo quy định của hợp đồng; chịu trách nhiệm về chất lượng và tính pháp lý của hồ sơ do mình lập.

- Thực hiện nội dung công việc khác theo quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.

2. Nhà thầu tư vấn cung cấp sản phẩm của hợp đồng tư vấn bao gồm:

- Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung được quy định tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

- Thuyết minh thiết kế.
- Dự toán chi phí.
- Chỉ dẫn kỹ thuật.
- Quy trình bảo trì công trình xây dựng.

3. Nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà thầu tư vấn:

- Khảo sát, thu thập các thông tin, dữ liệu, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc của hợp đồng.

- Thực hiện công việc đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.

- Có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu, trình bày và bảo vệ sản phẩm tư vấn trong các cuộc họp, báo cáo, thẩm định,... đến khi sản phẩm được phê duyệt.

- Tham gia nghiệm thu công trình xây dựng theo hợp đồng xây dựng với Chủ đầu tư; đồng thời phải thông báo kịp thời cho Chủ đầu tư khi phát hiện thi công sai thiết kế được duyệt và kiến nghị biện pháp xử lý.

- Chịu trách nhiệm về kết quả, chất lượng sản phẩm tư vấn theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật.

- Nộp cho Chủ đầu tư các báo cáo, tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong hợp đồng; thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Hoàn thành công việc đúng tiến độ, chất lượng và giao nộp các sản phẩm tư vấn theo thỏa thuận trong hợp đồng.

- Cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của Chủ đầu tư cho tới ngày bàn giao công trình.

- Giữ bí mật thông tin liên quan đến hợp đồng mà trong hợp đồng hoặc pháp luật có quy định;

- Bảo quản và giao lại cho Chủ đầu tư những tài liệu và phương tiện làm việc do Chủ đầu tư cung cấp theo hợp đồng sau khi hoàn thành công việc.

- Tuân thủ các yêu cầu và hướng dẫn của Chủ đầu tư, trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.
- Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra khi thực hiện không đúng nội dung hợp đồng đã giao kết.
- Nhà thầu tư vấn mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định.
- Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm thanh toán các nghĩa vụ thuế, phí (nếu có) phát sinh từ hợp đồng.
- Giám sát tác giả theo quy định.
- Nhà thầu tư vấn chịu trách nhiệm về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện; việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người quyết định đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của Nhà thầu tư vấn về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện.
- Nhà thầu có trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong quá trình thực hiện Công việc theo yêu cầu của Hợp đồng (nếu có).
- Các nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của hợp đồng và pháp luật khác có liên quan.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: 30 ngày.

III. YÊU CẦU VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM TƯ VẤN:

1. Tuân thủ văn bản pháp luật hiện hành:

- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;
- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;
- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định số 210/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng;

- Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

- Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

- Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

- Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

- Thông tư số 39/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

2. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm tư vấn:

- Chất lượng sản phẩm phải đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động xây dựng và quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho dự án. Tuân thủ quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn áp dụng; đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, công nghệ (nếu có); an toàn xây dựng; phòng cháy và chữa cháy; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và các yêu cầu kỹ thuật khác theo quy định.

- Yêu cầu về nội dung thiết kế bản vẽ thi công:

+ Thiết kế bản vẽ thi công phải thể hiện chi tiết các giải pháp về kiến trúc, kết cấu, nội thất (nếu có), công nghệ (nếu có), hệ thống kỹ thuật trong và ngoài công trình; thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng, chi tiết cấu tạo, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng đủ điều kiện để triển khai thi công xây dựng công trình. Thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh, các bản vẽ, chỉ dẫn kỹ thuật và quy trình bảo trì công trình.

+ Nội dung thuyết minh tính toán kết cấu công trình và nền (nếu có) thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

+ Bản vẽ thiết kế bản vẽ thi công phải thể hiện đầy đủ các giải pháp, kích thước chi tiết, thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng và chi tiết cấu tạo, đảm bảo đủ điều kiện để triển khai thi công xây dựng công trình.

+ Thuyết minh và bản vẽ thiết kế thi công phải thể hiện đầy đủ các thông tin, số liệu tương ứng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có).

+ Chỉ dẫn kỹ thuật thực hiện theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ. Hướng dẫn bảo trì thực hiện theo quy định tại Điều 65 Luật Xây dựng năm 2025 và quy định của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Nhà thầu tư vấn thiết kế phải chịu trách nhiệm về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện; việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người quyết định đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu tư vấn thiết kế đối với chất lượng thiết kế xây dựng do nhà thầu tư vấn thiết kế thực hiện.

IV. BÁO CÁO VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:

- Lên kế hoạch về thời gian thực hiện và tiến độ nộp báo cáo theo định kỳ.

- Nộp cho chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu thuộc dịch vụ tư vấn cho từng nội dung công việc theo tiến độ đã dự kiến. Nhà thầu phải thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn xây dựng. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do Chủ đầu tư tổ chức.

V. KINH NGHIỆM VÀ NHÂN SỰ CỦA NHÀ THẦU:

Yêu cầu nhân sự phải đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật của E-HSMT.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ:

- Bố trí nhân sự theo dõi và hỗ trợ việc thực hiện công việc tư vấn.

- Cung cấp các tài liệu và thông tin liên quan đến dự án nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ.

- Cử người có năng lực phù hợp để làm việc với Nhà thầu tư vấn.

- Cử cán bộ có chuyên môn phối hợp cùng các Bên để giải quyết các công việc có liên quan đến dự án.

Số: 338 /QĐ-UBND

Hòa Hiệp, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÒA HIỆP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-CTUBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp

Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã;

Xét Tờ trình số 17/TTr-VP ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp và đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Hòa Hiệp tại Tờ trình số 75/TTr-PKT ngày 26 tháng 03 năm 2026 về việc phê duyệt dự án Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã.

2. Mã số thông tin công trình:

3. Địa điểm xây dựng: Xã Hòa Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp.

5. Chủ đầu tư: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp.

Địa chỉ: Tỉnh lộ 329, ấp Phú Bình, xã Hòa Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có); tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở:

- Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Thiết kế và Xây dựng Nam Long, Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BRV-00002286 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp gia hạn ngày 17/08/2022, hiệu lực đến ngày 17/08/2032, hạng II;

- Chủ nhiệm khảo sát địa chất, địa hình: Ông Trịnh Đức Hóa, Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BRV-00023967 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 11/3/2024, hiệu lực đến ngày 11/3/2029, có lĩnh vực hành nghề: Khảo sát xây dựng, hạng II;

- Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng V&H, Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BRV-00056266 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp gia hạn ngày 05/01/2022, hiệu lực đến ngày 08/07/2031, phạm vi hoạt động xây dựng gia hạn: Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, hạng II;

- Chủ nhiệm dự án: Ông Lê Lương Văn, Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BRV-00000052 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 27/09/2024, hiệu lực đến ngày 27/09/2034, có lĩnh vực hành nghề: Thiết kế kiến trúc công trình;

- Chủ trì thiết kế: Ông Nguyễn Trung Hậu, Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00021851 do Bộ Xây dựng cấp ngày 13/06/2024, hiệu lực đến ngày 13/06/2029, có lĩnh vực hành nghề: Thiết kế kết cấu công trình, hạng I.

- Chủ trì lập dự toán: Ông Lê Ngọc Thanh, Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BRV-00144439 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 19/7/2024, hiệu lực đến ngày 19/7/2029, có lĩnh vực hành nghề: Định giá xây dựng, hạng III

- Nhà thầu tư vấn giám sát khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng An Phước Thịnh, Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BRV-00047266 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp gia hạn ngày 12/07/2024, hiệu lực đến ngày 12/07/2034, phạm vi hoạt động xây dựng gia hạn: Khảo sát xây dựng, hạng II;

- Giám sát trưởng giám sát khảo sát địa chất: Ông Lai Tấn Phát, Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00064115 do Bộ Xây dựng cấp ngày 13/6/2024, hiệu lực đến ngày 13/6/2029, có lĩnh vực hành nghề: Khảo sát địa chất công trình, hạng I;

- Giám sát khảo sát địa hình: Ông Hoàng Văn Thanh, Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCM-00189740 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/6/2024, hiệu lực đến ngày 12/6/2029, có lĩnh vực hành nghề: Khảo sát địa hình công trình, hạng II;

- Nhà thầu thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BRV-00003767 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 22/07/2022, hiệu lực đến ngày 22/07/2032, phạm vi hoạt động xây dựng: Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, hạng II;

- Chủ trì thẩm tra kiến trúc: KTS. Kiều Vũ Phương Thảo (CCHN số BRV-0000006 do Sở xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 06/10/2021);

- Chủ trì thẩm tra kết cấu, dự toán: KS. Lê Văn Hào (CCHN số BRV-00045719 do Sở xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 08/01/2024);

+ Chủ trì thẩm tra Cơ điện: KS. Trần Đình Hải (CCHN số BRV-00126444 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 07/12/2021);

+ Chủ trì thẩm tra CTN: KS. Lê Thị Hải Thuỷ (CCHN số BRV-00126482 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 07/12/2021).

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Dự án nhóm C.

- Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình: 50 năm.

8. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Bảo đảm điều kiện làm việc ổn định, lâu dài cho các cơ quan Đảng, chính quyền và đoàn thể xã; đồng thời cải thiện chất lượng phục vụ Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và chỉnh trang bộ mặt đô thị - nông thôn của xã Hòa Hiệp.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính thuộc dự án.

Quy mô đầu tư :

Dự án: Xây dựng mới trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp; Nhà sinh hoạt ấp Phú Hòa, ấp Phú Bình, ấp Phú Tâm; xây dựng các công viên cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn xã. Nội dung đầu tư xây dựng bao gồm các hạng mục:

9.1. Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Hòa Hiệp:

a) Nhà đa năng:

Diện tích xây dựng: 1090m²; tổng diện tích sàn: 1090m², bao gồm các phòng chức năng sau:

- + Sân thi đấu kích thước: 18mx30m
- + Khán đài: 150 chỗ ngồi
- + Vệ sinh nam: 16.7m²
- + Vệ sinh nữ: 16.7m²
- + Sảnh + cầu thang
- + Móng BTCT trên nền tự nhiên.
- + Cột, dầm, mái BTCT lát gạch tàu chống nóng 400x400 kết hợp mái lợp tole dày 5dzem+ hệ vì kèo thép.
- + Tường gạch không nung 8x8x18cm.
- + Tường, trần, sênô bả matic sơn nước.
- + Nền khu nhà vệ sinh lát gạch nhám 300x600mm, nền nhà thi đấu sơn Epoxy chuyên dụng 7 lớp.
- + Tường trong nhà được bả bột trét tường và sơn nước.
- + Tường cột ngoài nhà sơn màu ngoại thất kết hợp ốp tấm hợp kim nhôm mà xanh nước biển.
- + Cửa đi và cửa sổ dùng loại cửa nhôm hệ 55 kính cường lực dày 8mm và có ô kính cố định phía trên. Vách lấy sáng bằng tấm Polycacbonat.
- + Hệ thống kỹ thuật: Cấp điện; chiếu sáng; cấp, thoát nước; báo cháy tự động; thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình cáp, camera); điều hòa thông gió bằng máy lạnh kết hợp quạt trần, quạt tường.

+ Hệ thống điện đi ngầm tường, trần. Các thiết bị điện đảm bảo độ sáng theo quy định và đảm bảo an toàn.

+ Ống thoát nước mái dùng ống PVC để đảm bảo bền lâu và nằm trong các hộp gaint xây gạch bao bọc.

+ Bậc tam cấp lát đá hoa cương.

+ Các bồn hoa được ốp trang trí và trồng các loại hoa bụi nhiều màu sắc, thấp tầng.

b) Nhà văn hóa:

Diện tích xây dựng: 599m²; tổng diện tích sàn: 1168m², bao gồm các phòng chức năng sau:

* Tầng trệt: 599m²:

- Phòng truyền thống: 65.8m²

- Phòng tập Yoga: 65.8m²

- Phòng học nhảy: 99.4m²

- Phòng học múa: 65.8m²

- Vệ sinh: 32.2m²

- Hành lang, cầu thang: 233.6m²

* Tầng lầu: 532.4m²:

- Phòng họp –phát thanh: 32.2m²

- Phòng hành chính: 32.2m²

- Phòng hành chính: 32.2m²

- Phòng hành chính: 32.2m²

- Phòng thư viện: 99.4m²

- Phòng làm việc TTDVC: 65.8m²

- Vệ sinh: 32.2m²

- Hành lang, cầu thang: 206.2m²

+ Móng BTCT trên nền tự nhiên.

+ Cột, dầm, mái BTCT và mái lợp ngói 10v/m².

+ Tường gạch không nung 8x8x18cm.

+ Tường, trần, sênô bả matic sơn nước.

+ Nền khu nhà vệ sinh lát gạch nhám 300x600mm, nền các phòng còn lại lát gạch Granite 600x600mm.

+ Tường trong nhà được bả bột trét tường và sơn nước.

+ Tường cột ngoài nhà sơn màu ngoại thất kết hợp ốp gạch Inax.

+ Cửa đi và cửa sổ dùng loại cửa nhôm hệ 55 kính cường lực dày 8mm và có ô kính cố định phía trên.

+ Hệ thống kỹ thuật: Cấp điện; chiếu sáng; cấp, thoát nước; báo cháy tự động; thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình cáp, camera); điều hòa thông gió bằng máy lạnh kết hợp quạt trần, quạt tường.

+ Hệ thống điện đi ngầm tường, trần. Các thiết bị điện đảm bảo độ sáng theo quy định và đảm bảo an toàn.

+ Ống thoát nước mái dùng ống PVC để đảm bảo bền lâu và nằm trong các hộp gaint xây gạch bao bọc.

+ Bậc tam cấp lát đá hoa cương.

+ Các bồn hoa được ốp trang trí và trồng các loại hoa bụi nhiều màu sắc, thấp tầng.

c) Nhà xe 2 bánh:

Diện tích xây dựng: 105m²; tổng diện tích sàn: 105m².

+ Móng BTCT trên nền tự nhiên.

+ Cột, dầm, mái bê tông cốt thép.

+ Cột ốp gạch không nung 8x8x18cm.

+ Tường, trần, sênô bả matic sơn nước.

+ Nền lát gạch Terrazzo 400x400

+ Trần cột nhà được bả bột trét tường và sơn nước.

+ Mái lợp ngói 10v/m²

d) Nhà vệ sinh:

Diện tích xây dựng: 22m²; tổng diện tích sàn: 22m²

+ Móng BTCT trên nền tự nhiên.

+ Cột, dầm, mái bê tông cốt thép.

+ Cột ốp gạch không nung 8x8x18cm.

+ Tường, trần, sênô bả matic sơn nước.

+ Nền lát gạch nhám 300x600

+ Trần cột nhà được bả bột trét tường và sơn nước.

+ Mái BTCT

+ Cửa đi và cửa sổ dùng loại cửa nhôm hệ 55 kính cường lực dày 8mm và có ô kính cố định phía trên

f) Công viên:

Bao gồm các khu chức năng sau:

- Sân đường nội bộ: 5.898,52m² bao gồm

(Quảng trường lớn; quảng trường nhỏ; bãi xe; sân tập Yoga; Khu chơi trẻ em; khán đài; Mặt nước)

- Lối đi nhiều màu: 481m²

- Chòi trang trí: 467,48m²

- Khán đài: 264m²

- Sân vườn, cây xanh: 4.717m²

- Các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác như: hệ thống điện, cấp thoát nước, cứu hoả, chống sét, đường giao thông nội bộ, đường dẫn vào cơ quan đảm bảo yêu cầu cho công trình sinh hoạt bình thường, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.

9.2. Nhà sinh hoạt áp Phú Bình. Diện tích khu đất: 713m²

- Khối nhà sinh hoạt: Diện tích xây dựng: 282m²; tổng diện tích sàn: 564m², bao gồm các phòng chức năng sau:

+ Phòng hội trường: 150.7m²

+ Sân khấu: 35.4m²

+ Vệ sinh: 11m²

+ Phòng kho: 25.6m²

+ Sân lát gạch: 431m²

+ Phòng họp: 92m²

+ Phòng trực an ninh trật tự: 45.2m²

+ Phòng làm việc 2 phòng: 2x22m²

+ Móng BTCT trên nền tự nhiên.

+ Cột, dầm, sàn bê tông cốt thép và mái lợp tole giả ngói kết hợp hệ vì kèo thép.

+ Tường gạch không nung 8x8x18cm.

+ Tường, trần, sênô bả matic sơn nước.

+ Nền lát gạch Granite 600x600.

+ Nền khu vệ sinh lát gạch nhám 30x60, tường ốp gạch cao 3m.

+ Trần tường trong, ngoài nhà được bả bột trét tường và sơn nước.

+ Tường ngoài nhà sơn hiệu ứng bê tông kết hợp ốp gạch trang trí

+ Cửa đi và cửa sổ dùng loại cửa nhôm hệ 55 và 95 kính cường lực dày 8mm và có ô kính cố định phía trên.

+ Hệ thống kỹ thuật: Cấp điện; chiếu sáng; cấp, thoát nước; báo cháy tự động; thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình cáp, camera); điều hòa thông gió bằng máy lạnh kết hợp quạt trần, quạt tường.

+ Hệ thống điện đi ngầm tường, trần. Các thiết bị điện đảm bảo độ sáng theo quy định và đảm bảo an toàn.

+ Ống thoát nước mái dùng ống PVC để đảm bảo bền lâu và nằm trong các hộp gaint xây gạch bao bọc.

+ Bậc tam cấp lát đá hoa cương.

- Sân đường lát gạch lục giác (392.5m²) + bồn hoa trồng cây xanh nguyệt quế (38.7m²).

- Hệ thống chiếu sáng sân đường dùng đèn NLMT 300W+ trụ đèn cao 6m

- Cổng: Bằng inox ngang 4m, cao 1.8, cột cổng và bảng hiệu ốp gạch Inax. Hàng rào BTCT h=2.2m, ốp gạch inax chân hàng rào cao 400, phía trên song lam bê tông 75x150a70

9.3. Nhà sinh hoạt áp Phú Tâm. Diện tích khu đất: 424m²

- Khối nhà sinh hoạt: Diện tích xây dựng: 222m²; tổng diện tích sàn: 444m², bao gồm các phòng chức năng sau:

+ Phòng hội trường: 112m²

+ Sân khấu: 31.2m²

+ Vệ sinh: 11m²

+ Phòng kho: 14.1m²

+ Phòng họp: 68.6m²

+ Phòng trực an ninh trật tự: 38.2m²

+ Phòng làm việc 2 phòng: 2x14m²

+ Sân lát gạch: 202m²

+ Móng BTCT trên nền tự nhiên.

+ Cột, dầm, sàn bê tông cốt thép và mái lợp tole giả ngói kết hợp hệ vì kèo thép.

+ Tường gạch không nung 8x8x18cm.

+ Tường, trần, sênô bả matic sơn nước.

+ Nền lát gạch Granite 600x600.

+ Nền khu vệ sinh lát gạch nhám 30x60, tường ốp gạch cao 3m.

+ Trần tường trong, ngoài nhà được bả bột trét tường và sơn nước.

+ Tường ngoài nhà sơn hiệu ứng bê tông kết hợp ốp gạch trang trí

+ Cửa đi và cửa sổ dùng loại cửa nhôm hệ 55 và 95 kính cường lực dày 8mm và có ô kính cố định phía trên.

+ Hệ thống kỹ thuật: Cấp điện; chiếu sáng; cấp, thoát nước; báo cháy tự động; thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình cáp, camera); điều hòa thông gió bằng máy lạnh kết hợp quạt trần, quạt tường.

+ Hệ thống điện đi ngầm tường, trần. Các thiết bị điện đảm bảo độ sáng theo quy định và đảm bảo an toàn.

+ Ống thoát nước mái dùng ống PVC để đảm bảo bền lâu và nằm trong các hộp gaint xây gạch bao bọc.

+ Bậc tam cấp lát đá hoa cương.

- Sân đường lát gạch lục giác (174,24m²) + bồn hoa trồng cây xanh nguyệt quế (27,7m²).

- Hệ thống chiếu sáng sân đường dùng đèn NLMT 300W+ trụ đèn cao 6m

- Cổng: Cổng bằng inox ngang 4m, cao 1.8, cột cổng và bảng hiệu ốp gạch Inax. Hàng rào BTCT h=2.2m, ốp gạch inax chân hàng rào cao 400, phía trên song lam bê tông 75x150a70

9.4. Nhà sinh hoạt áp Phú Hòa. Diện tích khu đất: 2.148m²

- Khối nhà sinh hoạt: Diện tích xây dựng: 242.4m²; tổng diện tích sàn: 242.4m², bao gồm các phòng chức năng sau:

+ Phòng hội trường: 125m²

+ Sân khấu: 29.6m²

+ Vệ sinh: 11m²

+ Phòng kho: 17.9m²

+ Phòng họp: 76.4m²

+ Phòng trực an ninh trật tự: 38.2m²

+ Phòng làm việc 2 phòng: 2x17.8m²

+ Sân lát gạch, sân cầu lông, sân bóng: 1.905.8m²

+ Móng BTCT trên nền tự nhiên.

+ Cột, dầm, sàn bê tông cốt thép và mái lợp tole giả ngói kết hợp hệ vì kèo thép.

+ Tường gạch không nung 8x8x18cm.

+ Tường, trần, sơn bả matic sơn nước.

+ Nền lát gạch Granite 600x600.

+ Nền khu vệ sinh lát gạch nhám 30x60, tường ốp gạch cao 3m.

+ Trần tường trong, ngoài nhà được bả bột trét tường và sơn nước.

+ Tường ngoài nhà sơn hiệu ứng bê tông kết hợp ốp gạch trang trí

+ Cửa đi và cửa sổ dùng loại cửa nhôm hệ 55 và 95 kính cường lực dày 8mm và có ô kính cố định phía trên.

+ Hệ thống kỹ thuật: Cấp điện; chiếu sáng; cấp, thoát nước; báo cháy tự động; thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình cáp, camera); điều hòa thông gió bằng máy lạnh kết hợp quạt trần, quạt tường.

+ Hệ thống điện đi ngầm tường, trần. Các thiết bị điện đảm bảo độ sáng theo quy định và đảm bảo an toàn.

+ Ống thoát nước mái dùng ống PVC để đảm bảo bền lâu và nằm trong các hộp gaint xây gạch bao bọc.

+ Bậc tam cấp lát đá hoa cương.

- Sân đường lát gạch lục giác (897,1m²) + bồn hoa trồng cây xanh nguyệt quế và cây lim xẹt (320m²).

- Sân bóng chuyền: Gồm lớp đá 2x4 M140 dày 10cm+ lớp bê tông đá 1x2 M250 và lớp thép d6a200 đan vuông+ lớp sơn chống thấm và sơn sơn epoxy chuyên dụng 07 lớp (187m²) xung quanh sân được rào bởi hàng rào thép hộp + lưới B40.

- Sân Pickleball: Gồm lớp đá 2x4 M140 dày 10cm+ lớp bê tông đá 1x2 M250 và lớp thép d6a200 đan vuông+ lớp sơn chống thấm và sơn sơn epoxy chuyên dụng 07 lớp (501,5m²) xung quanh sân được rào bởi hàng rào thép hộp + lưới B40.

- Hệ thống chiếu sáng sân đường dùng đèn NLMT 300W+ trụ đèn cao 6m

- Cổng: Bằng inox ngang 4m, cao 1.8, cột cổng và bảng hiệu ốp gạch Inax. Hàng rào BTCT h=2.2m, ốp gạch inax chân hàng rào cao 400, phía trên song lam bê tông 75x150a70

9.5. Công viên khu dân cư ấp Phú Lâm.

Diện tích khu đất: 2.728m², bao gồm các khu chức năng sau:

+ Bãi đỗ xe bằng bê tông đá 1x2 M250 cắt joint 2x2m

+ Hệ thống sân Gym ngoài trời bằng bê tông đá 1x2 M250 kẻ joint 2x2m, kết hợp gắn thiết bị tập Gym ngoài trời

+ Sân cầu lông: Gồm lớp đá 2x4 M140 dày 10cm+ lớp bê tông đá 1x2 M250 và lớp thép d6a200 đan vuông+ lớp sơn chống thấm và sơn sơn epoxy chuyên dụng 07 lớp

+ Hệ thống trò chơi bãi cát; Trò chơi trên cỏ; Hồ nước kết hợp phun nước; Chòi che nắng che mưa; sân vườn đường nội bộ.

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được Phòng Kinh tế xã Hòa Hiệp đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 02 bước;

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Dự án áp dụng hệ thống QCVN về xây dựng và các TCVN, tiêu chuẩn thiết kế hiện hành phù hợp với loại, cấp công trình. Danh mục cụ thể được liệt kê trong mục “Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng” của hồ sơ thuyết minh.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **55.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ đồng*). Trong đó:

+ Chi phí xây dựng	:	45.981.870.000	đồng.
+ Chi phí thiết bị	:	1.877.554.800	đồng.
+ Chi phí quản lý dự án	:	1.164.678.853	đồng.
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	3.999.360.048	đồng.
+ Chi phí khác	:	534.958.191	đồng.
+ Chi phí dự phòng	:	1.441.578.108	đồng.

13. Tiến độ thực hiện dự án (thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc của giai đoạn thực hiện dự án); phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (đối với dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư): 02 năm kể từ khi phê duyệt dự án.

14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố Hồ Chí Minh bổ sung có mục tiêu cho xã.

- Khả năng cân đối vốn: Dự kiến bố trí vốn năm 2026 và các năm tiếp theo (đảm bảo 04 năm với dự án nhóm B, 03 năm với dự án nhóm C).

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thực hiện quản lý dự án theo quy định.

16. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Thực hiện theo quy định.

17. Các nội dung khác:

- Chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm về sự chính xác trong công tác khảo sát, thiết kế và lập các khối lượng xây dựng trong dự án; tính hợp pháp và chính xác của các phần mềm sử dụng để khảo sát, tính toán, thiết kế, lập tổng mức đầu tư; Các chi phí đã thực hiện, có quyết định phê duyệt, đã ký hợp đồng chủ đầu tư chịu trách nhiệm theo đúng quy định.

- Tổ chức và cá nhân tham gia công tác tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm thiết kế đã thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 69, Điều 70 Luật Xây dựng và các quy định

của pháp luật có liên quan. Nội dung thẩm định nêu trên không thay thế trách nhiệm của chủ đầu tư, tư vấn trong công tác quản lý chất lượng công trình và hiệu quả của dự án.

- Chủ đầu tư quản lý chặt chẽ chất lượng, tiến độ và chi phí đầu tư xây dựng; bảo đảm tuân thủ quy định, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; không để thất thoát, lãng phí.

Điều 2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp là chủ đầu tư công trình, chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục tiếp theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Giao dịch số 16 - Kho bạc Nhà nước khu vực II, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Kỳ Nhân